

Số ~~41~~ 41/2026/BC – VC3

BÁO CÁO
**Kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn
cho người lao động trong công ty**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
2. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 11, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
3. Điện thoại: (024) 3756 0333 Fax: (024) 3756 0332
Website: <https://nammekong.net>
4. Vốn điều lệ: 1.364.142.580.000 đồng
5. Mã cổ phiếu: VC3
6. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Hà Nội, Số hiệu tài khoản: 0511012888055
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101311837 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/09/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 28 ngày 28/08/2025.

- Ngành nghề kinh doanh chính ngành	Mã
+ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810 (Chính)

Chi tiết: Cho thuê văn phòng, kinh doanh bất động sản, khách sạn, du lịch.

+ Xây dựng nhà ở	4101
+ Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

Chi tiết: Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, bưu điện, các công trình thủy lợi, giao thông đường bộ các cấp, sân bay, bến cảng, cầu, cống, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, các công trình đường dây và trạm biến thế đến 110KV, thi công san lấp nền móng, xử lý nền đất yếu, các công trình xây dựng cấp thoát nước, lắp đặt đường ống công nghệ và áp lực, điện

lạnh, trang trí nội ngoại thất, gia công, lắp đặt khung nhôm kính các loại.

- Sản phẩm/dịch vụ chính: Kinh doanh bất động sản; Thi công xây lắp.

8. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không.

II. Phương án phát hành

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông.

2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 136.414.258 cổ phiếu;

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 136.414.258 cổ phiếu;

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.000.000 cổ phiếu, tương ứng 1,47% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

6. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.

7. Nguồn vốn phát hành: Không áp dụng.

8. Ngày kết thúc đợt phát hành: 23/02/2026.

9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Tháng 03 năm 2026.

III. Kết quả phát hành cổ phiếu

1. Số cổ phiếu đã phân phối: 2.000.000 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành.

2. Số người lao động được phân phối: 49 người.

3. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 23/02/2026): 138.414.258 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 138.414.258 cổ phiếu;

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

VI. Tài liệu gửi kèm

1. Danh sách người lao động tham gia mua cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông;

2. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 03 /2026/NQ-HĐQT ngày 25/02/2026 v/v Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“Chương trình ESOP”) năm 2025;

3. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt phát hành.

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Kiều Xuân Nam

13
NC
P
P
M
ĐA

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÃ THAM GIA MUA CỔ PHIẾU THEO
CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG (ESOP) NĂM 2025 CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM MÊ KÔNG**

(Đính kèm Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ESOP số ~~HA~~ /2026/BC-VC3 ngày
LS./02/2026)

STT	Tên người lao động	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu ESOP 2025 đã mua
1	Kiều Xuân Nam	Chủ tịch HĐQT	320.000
2	Đặng Minh Huệ	Tổng giám đốc	250.000
3	Nguyễn Hoàng	Phó Tổng giám đốc	220.000
4	Phạm Xuân Ưởng	Phó Tổng giám đốc	220.000
5	Võ Đình Lượng	Phó Tổng giám đốc	60.000
6	Kiều Xuân Phan	Thư ký HĐQT - Người phụ trách quản trị Công ty	90.000
7	Trần Văn Trúc	Trưởng ban TCKT	100.000
8	Lê Anh Tuấn	Giám đốc BQLDA kiêm Giám đốc BQLDA Nhà ở xã hội Bảo Ninh 2	30.000
9	Phạm Thị Vân	Trợ lý Chủ tịch HĐQT	50.000
10	Nguyễn Tuấn Minh	Trưởng BKS	50.000
11	Phan Tạ Thanh Huyền	Kế toán Trưởng	60.000
12	Đặng Văn Sang	Phó BQL dự án Phố Yên	10.000
13	Vũ Đức Long	Phó giám đốc BQLDA Nhà ở xã hội Bảo Ninh 2	10.000
14	Nguyễn Thị Thu Nga	Phó ban HCNS	20.000
15	Lê Anh Tuấn	Phó BXD	30.000
16	Ứng Quang Sơn	Phó ban TCKT	30.000
17	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Chuyên viên HCNS	20.000
18	Đào Thị Thuý Ngà	Chuyên viên HCNS	10.000
19	Luyện Ngọc Linh	Chuyên viên HCNS	10.000
20	Đỗ Mạnh Hùng	Lái xe con Ban HCNS	10.000
21	Nguyễn Quốc Khánh	Lái xe con Ban HCNS	10.000

STT	Tên người lao động	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu ESOP 2025 đã mua
22	Mai Quốc Vương	Chuyên viên BXD	10.000
23	Nguyễn Thị Ánh Minh	Chuyên viên BXD	10.000
24	Hà Anh Tuấn	Chuyên viên BXD	10.000
25	Kim Hồng Phong	Chuyên viên BXD	10.000
26	Trần Lê Phương	Chuyên viên BXD	10.000
27	Trần Quang Toàn	Chuyên viên BXD	10.000
28	Phùng Tuấn Quý	Chuyên viên BXD	10.000
29	Nguyễn Hữu Thọ	Chuyên viên ban ĐT&PT dự án	10.000
30	Nguyễn Thành Đạt	Cán bộ Kỹ thuật BQLDA Bảo Ninh 2	10.000
31	Nguyễn Duy Hào	Cán bộ Kỹ thuật BQLDA Bảo Ninh 2	10.000
32	Nguyễn Hữu Đức	Cán bộ Kỹ thuật BQLDA Bảo Ninh 2	10.000
33	Nguyễn Văn Hiếu	Cán bộ Kỹ thuật BQLDA Bảo Ninh 2	10.000
34	Nguyễn Duy Long	Cán bộ Kỹ thuật BQLDA Bảo Ninh 2	10.000
35	Đỗ Trọng Hải	Cán bộ Kỹ thuật Ban điều hành dự án BN 2	10.000
36	Phan Thị Nga	Chuyên viên Ban TCKT	20.000
37	Nguyễn Thị Hường	Chuyên viên Ban TCKT	20.000
38	Đặng Thị Hảo	Chuyên viên BXD	15.000
39	Vũ Thị Dưỡng	Chuyên viên BXD	15.000
40	Hà Thị Thúy Phương	Chuyên viên Ban TCKT	20.000
41	Nguyễn Văn Minh	Lái xe con Ban HCNS	20.000
42	Nguyễn Mạnh Dũng	Lái xe con kiêm giám sát an ninh công trường	30.000
43	Chu Nam Thắng	Chuyên viên BXD	30.000

STT	Tên người lao động	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu ESOP 2025 đã mua
44	Đỗ Trường Giang	Chuyên viên ban ĐT&PT dự án	30.000
45	Hà Ngọc Tuyền	Chuyên viên ban ĐT&PT dự án	30.000
46	Nguyễn Khắc Huy	Nhân viên quản trị BQL dịch vụ dự án Trung Văn	5.000
47	Trần Văn Tam	Nhân viên quản trị BQL dịch vụ dự án Trung Văn	5.000
48	Nguyễn Văn Nhân	Nhân viên quản trị BQL dịch vụ dự án Trung Văn	5.000
49	Kiều Thị Viễn	Nhân viên phục vụ Ban HCNS	5.000
	Tổng cộng		2.000.000

T.C.P. ★